

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**  
-----o0o-----

**NỘI DUNG**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐẮK LẮK**

- 1/ Tổng kết tình hình hoạt động kinh doanh năm 2015 và dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2016;
- 2/ Thông báo về việc thành lập và công bố Quy chế hoạt động của Ban cố vấn theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015;
- 3/ Thông báo về việc thay đổi người đại diện của Tổng công ty Du lịch Sài Gòn theo công văn số 93/CV- HĐTV ngày 14 tháng 12 năm 2015;
- 4/ 3/ Thông báo về việc thay đổi người đại diện của Tổng công ty Bến Thành theo công văn số 25/CV- HĐTV ngày 05 tháng 04 năm 2016;
- 5/ Bầu bổ sung thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2012 – 2017);
- 6/ Thông qua một số nội dung về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Luật doanh nghiệp số 68//2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực thi hành từ 01/7/2015;
- 7/ Thông qua phương án tái cơ cấu vốn vay ngân hàng;
- 8/ Một số nội dung khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

**TM, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

-----o0o-----

TP. BMT, ngày 25 tháng 4 năm 2016

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐẮK LẮK**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Người thực hiện</b>
1	Tiếp đón đại biểu, khách mời, chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.	7h30 đến 7h45	Ban tổ chức Đại hội
2	Ôn định tổ chức, kiểm tra tư cách cổ đông, giới thiệu chủ tọa, bầu thư ký Đại hội và tổ kiểm phiếu.	7h45 đến 8h00	Ông Ninh Văn Hiền TP TCLĐ
3	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015.	8h đến 8h15	Ông Lê Ngọc Cơ CTHĐQT
4	Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ kinh doanh năm 2016.	8h15 đến 8h50	Ông Trương Đức Hùng – TGD
5	Thông báo về việc thành lập và công bố Quy chế hoạt động của Ban cố vấn.	8h50 đến 9h00	Ông Lê Ngọc Cơ CTHĐQT
6	Thông qua một số nội dung về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Luật doanh nghiệp số 68//2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực thi hành từ 01/7/2015;	9h đến 9h10	Ông Lê Ngọc Cơ CTHĐQT
7	Thông qua phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ để tái cơ cấu lại vốn vay Ngân hàng.	9h10 đến 9h30	Ông Lê Ngọc Cơ CTHĐQT
8	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2015.	9h30 đến 9h40	Bà Lê Thị Hoàng Mai TBKS
9	Bầu bổ sung thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2012-2017); - HĐQT thông báo lý do bầu bổ sung thành viên HĐQT; - HĐQT giới thiệu ứng viên bầu bổ sung HĐQT; - HĐQT giới thiệu quy chế bầu cử.	9h40 đến 9h50	Ông Lê Ngọc Cơ CTHĐQT

10	Tờ trình ĐHCĐ uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.	9h50 đến 10h00	Ông Lê Ngọc Cơ CT HĐQT
11	Cổ đông tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến.	10h đến 10h30	Đoàn chủ tịch
12	Biểu quyết thông qua từng nội dung: -Thông qua kết quả kinh doanh năm 2015. -Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016. -Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2015. - Thông một số nội dung sửa đổi Điều lệ theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 -Thông qua uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.	10h30 đến 10h50	Đoàn chủ tịch
13	Thông qua biên bản Đại hội.	10h50 đến 11h00	Thư ký Đại hội

## **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

-----o0o-----

TP.BMT, ngày 25 tháng 4 năm 2016

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐẮK LẮK**  
**NĂM 2016**

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk;
- Căn cứ vào nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015;

Hội đồng quản trị đã triệu tập các cuộc họp định kỳ, đột xuất để thông qua một số chủ trương và triển khai một số công việc nhằm định hướng phát triển cho Công ty.

Kết quả hoạt động trong năm 2015 như sau:

**I/ Về công tác tổ chức nhân sự:**

Đã làm việc với Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV để cử một đồng chí có năng lực kinh nghiệm trong quản lý nhà hàng về làm phó Giám đốc tại khách sạn Sài Gòn Ban Mê phụ trách nhà hàng nhằm củng cố việc kinh doanh nhà hàng, đến nay hoạt động của mảng nhà hàng dần dần đi vào ổn định;

Đã xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của Ban cố vấn. Trên cơ sở đó HĐQT quyết định thành lập Ban cố vấn theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông gồm 5 người; trong đó có một trưởng ban là thành viên HĐQT, một phó ban là chủ tịch công đoàn cơ sở Công ty. Ban cố vấn chính thức hoạt động kể từ ngày 24/11/2015, với chức năng nhiệm vụ đã được chủ tịch HĐQT phê duyệt ban hành theo quyết số 103/QĐ – HĐQT ngày 17/10/2015.

Thực hiện điều động và luân chuyển cán bộ theo hướng trẻ hóa.

**II/ Về hoạt động kinh doanh:**

Tình hình kinh tế trong nước và thế giới còn khó khăn, tiềm ẩn nhiều rủi ro do khủng hoảng kinh tế tài chính, dịch bệnh, thiên tai, chiến tranh... đã làm suy yếu lượng khách đến từ các nước Châu Âu, Châu Mỹ;

Tình hình kinh tế Việt Nam nói chung và tỉnh Đắk Lắk nói riêng có những diễn biến bất lợi như giá cà phê, cao su và nông sản xuống quá thấp dẫn đến đời sống của người dân gặp nhiều khó khăn, do đó nó ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh

dịch vụ. Đặc biệt nhu cầu chi tiêu cho hoạt động vui chơi giải trí giảm hẳn so với các năm trước;

Ngành Du lịch Đắk Lắk chưa có định hướng để đầu tư hoàn thiện sản phẩm du lịch xứng tầm và đa dạng để thu hút khách du khách mà sản phẩm du lịch của tỉnh còn đơn điệu, manh mún làm cho khách du lịch chỉ đến một lần để biết và không còn có ý tưởng quay lại;

Chưa có những giải pháp đúng đắn về chính sách quản lý thu, nộp thuế đối với các Doanh nghiệp tư nhân có cùng ngành nghề kinh doanh với Công ty. Vì vậy, đã dẫn đến tình trạng cạnh tranh không lành mạnh của hệ thống nhà hàng, khách sạn tư nhân làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian qua;

Nguồn vốn đầu tư chủ yếu là vốn vay ngân hàng cho nên rất áp lực trong việc trả lãi và trả gốc cho ngân hàng.

Mặc dù có những khó khăn nhưng cũng có những thuận lợi nhất định, đó là Hệ thống giao thông đường bộ, đường hàng không dần dần được nâng cấp hoàn thiện đã thu hút được lượng khách trong và ngoài nước đến Đắk Lắk ngày càng nhiều hơn;

Vị trí của các nhà hàng khách sạn trực thuộc Công ty rất thuận lợi. Khách sạn Sài Gòn - Ban Mê đi vào hoạt động được gần 4 năm, các khách hàng truyền thống và các hãng lữ hành đã về lại khách sạn nên công suất phòng ngủ cũng tăng hàng năm;

Đắk Lắk là địa danh có lưu giữ nhiều nét đặc thù về giá trị văn hóa dân gian, phong tục tập quán của các cộng đồng 47 dân tộc như Êđê, M'Nông, Giarai... và những di tích ghi lại dấu ấn lịch sử đây cũng là một trong những điều kiện quan trọng để thu hút khách du lịch trước mắt và lâu dài.

**Qua những khó khăn và thuận lợi nêu trên đã được thể hiện qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, như sau:**

<b>1/ Lỗ lũy kế chuyển sang năm 2015</b>	<b>:</b>	<b>(12.694.147.008) đồng</b>
<b>2/ Tổng doanh thu thực hiện</b>	<b>:</b>	<b>85.551.480.436 đồng</b>
<i>(đã bao gồm Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác)</i>		
Trong đó: Phí phục vụ	:	1.061.020.623 đồng
<b>3/ LN chưa PB CPQLDN khấu hao và lãi vay:</b>	<b>:</b>	<b>22.121.811.383 đồng</b>
4/ Phân bổ chi phí QLDN	:	4.491.407.199 đồng
5/ Khấu hao cơ bản năm 2015	:	9.921.304.386 đồng
6/ Tiền lãi vay ngân hàng năm 2015	:	7.621.766.612 đồng
7/ Lãi năm 2015	:	79.554.054 đồng
8/ Lỗ lũy kế	:	(12.614.592.954) đồng
9/ Tổng số phải nộp ngân sách	:	6.693.945.089 đồng
10/ Tổng quỹ lương thực hiện	:	14.225.820.436 đồng
11/ Số lao động bình quân trong kỳ	:	250 người

12/ Tiền lương b/quân (người/tháng)	:	4.741.940 đồng
13/ Phụ cấp HĐQT-BKS năm 2015	:	284.516.409 đồng
Tương ứng 2%/Tổng quỹ lương (bình quân 2.963.700 đ/người/tháng)		

### **III/ Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản:**

#### **1/ Dự án Khách sạn Sài Gòn - Ban Mê:**

\* Tổng mức đầu tư của dự án đã điều chỉnh theo Quyết định số 311/QĐ-HĐQT, ngày 07/06/2012 là: 197.206.326.789 đồng (Bao gồm thuế VAT).

\* Tổng mức đầu tư và tình hình tiến độ giải ngân đến nay:

- Tổng mức đầu tư được duyệt	:	197.206.326.789 đồng
- Giá trị đã kiểm toán và ký kết hợp đồng	:	198.273.179.450 đồng
+ Giá trị đã thanh toán đến nay	:	197.969.510.790 đồng
<i>Trong đó: - Vay ngân hàng</i>	:	<i>125.623.878.177 đồng</i>

*(VCB Đắc Lắc: 109.623.878.177 đồng; HDB ĐắcLắc 16.000.000.000 đồng)*

**\*Số dư vay ngân hàng đến 31/3/2016: 105.238.621.654 đồng**

*(VCB Đắc Lắc: 92.551.878.177 đồng; HDB ĐắcLắc 12.686.743.477 đồng)*

**\* Số còn phải thanh toán đến 31/3/2016: 303.668.660 đồng**

\* Năm 2015 Hội đồng quản trị thống nhất chủ trương cho đầu tư hoàn thiện nhà hàng tầng 16; với tổng mức đầu tư được duyệt là 804.000.000 đồng (đã bao gồm thuế GTGT); từ nguồn vốn bán cổ phần của Công ty tại Công ty cổ phần Thương mại Du lịch Tây Nguyên. Nhà hàng tầng 16 chính thức khai trương đi vào hoạt động kể từ ngày 24/12/2015 cho nên đã tạo được điểm nhấn cho khách sạn trong thời gian qua.

#### **2/ Dự án khác:**

Trong năm Công ty chỉ đầu tư bảo trì sửa chữa nhỏ và mua sắm công cụ để đảm bảo hoạt động kinh doanh, không đầu tư dự án lớn.

### **IV/ Một số công tác khác:**

Trong bối cảnh nền kinh tế chung đang gặp khó khăn, tình hình phát triển du lịch tại địa bàn không thuận lợi, cạnh tranh khu vực không lành mạnh. Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát và hỗ trợ Ban Điều hành tìm nhiều biện pháp để phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty, tuy nhiên kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm vừa qua vẫn còn hạn chế, rất mong được Quý Cổ đông quan tâm và có ý kiến để cùng điều hành hoạt động của Công ty hiệu quả hơn.

Thay mặt Hội đồng quản trị xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông./.

**TM/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**GIẤY MỜI**  
**DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐẮK LẮK**, trân trọng kính mời Quý cổ đông : .....

Địa chỉ : .....

Tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 được tổ chức như sau:

**1/ Nội dung Đại hội:**

1.1/ Tổng kết tình hình hoạt động kinh doanh năm 2015 và dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2016;

1.2/ Thông báo về việc thành lập và công bố Quy chế hoạt động của Ban cố vấn theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015;

1.3/ Thông báo về việc thay đổi người đại diện của Tổng công ty Du lịch Sài Gòn theo công văn số 93/CV- HĐTV ngày 14 tháng 12 năm 2015;

1.4/ Thông báo về việc thay đổi người đại diện của Tổng công ty Bến Thành theo công văn số 25/CV- HĐTV ngày 05 tháng 4 năm 2016;

1.5/ Bầu bổ sung thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2012 – 2017);

1.6/ Thông qua một số nội dung về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Luật doanh nghiệp số 68//2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực thi hành từ 01/7/2015;

1.7/ Thông qua phương án tái cơ cấu vốn vay ngân hàng;

1.8/ Một số nội dung khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

**2/ Thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội:**

Khai mạc vào lúc 7 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 4 năm 2016; tại hội trường Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê, số 01- 03 Phan Chu Trinh - TP Buôn Ma Thuột - tỉnh Đắk Lắk.

**3/ Thời gian đăng ký tham dự Đại hội:**

Bắt đầu, từ ngày 20 tháng 4 năm 2016 đến 16 giờ 30 ngày 24 tháng 4 năm 2016. Tại Phòng Kế toán Công ty, tầng 3 khách sạn Sài Gòn – Ban Mê, số 03 Phan Chu Trinh - TP Buôn Ma Thuột. Điện thoại 05003.853921 (Chị Sáu kế toán trưởng).

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông!

**TM/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**  
-----o0o-----

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**“V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông”**

**Kính gửi: HĐQT Công ty cổ phần Du lịch ĐăkLăk**

Căn cứ giấy mời họp Đại hội cổ đông ngày      tháng      năm 2016, của HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch ĐăkLăk.

Họ và tên người ủy quyền:.....CMND số .....

Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Hiện sở hữu số cổ phần là:.....cổ phần, loại cổ phần.....

Họ tên người được quyền .....số CMND.....

Ngày cấp .....nơi cấp .....

Địa chỉ thường trú:.....

Số cổ phần được ủy quyền là:.....cổ phần;.....

Thời hạn ủy quyền từ ngày.....đến ngày.....

Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 do Công ty tổ chức và biểu quyết các vấn đề có liên quan trong Đại hội.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
**(Ký, ghi rõ họ tên)**

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
**(Ký, ghi rõ họ tên)**



**KÍNH GỬI:** .....

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk.  
- Căn cứ vào chủ trương cuộc họp HĐQT, ngày tháng năm 2016.  
Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk, thông báo kính mời các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, như sau:

**1/ NỘI DUNG ĐẠI HỘI:**

- 1.1/ Tổng kết tình hình hoạt động kinh doanh năm 2015 và dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2016;
- 1.2/ Thông báo về việc thành lập và công bố Quy chế hoạt động của Ban cố vấn theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015;
- 1.3/ Thông báo về việc thay đổi người đại diện của Tổng công ty Du lịch Sài Gòn theo công văn số 93/CV- HĐTV ngày 14 tháng 12 năm 2015;
- 1.4/ Thông báo về việc thay đổi người đại diện của Tổng công ty Bến Thành theo công văn số 25/CV- HĐTV ngày 05 tháng 4 năm 2016;
- 1.5/ Bầu bổ sung thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2012 – 2017);
- 1.6/ Thông qua một số nội dung về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Luật doanh nghiệp số 68//2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực thi hành từ 01/7/2015;
- 1.7/ Thông qua phương án tái cơ cấu vốn vay ngân hàng;
- 1.8/ Một số nội dung khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

**2/ THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM CHỨC ĐẠI HỘI:**

- Thời gian tổ chức Đại hội vào lúc 7 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 4 năm 2016; tại hội trường khách sạn Sài Gòn – Ban Mê, số 01- 03 Phan Chu Trinh - TP Buôn Ma Thuột – Tỉnh Đắk Lắk.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội phải đăng ký nhận tài liệu và nộp giấy ủy quyền về HĐQT Công ty chậm nhất đến 16 giờ 30 ngày 24 tháng 4 năm 2016; (nộp giấy ủy quyền và đăng ký tham dự Đại hội tại phòng kế toán Công ty).

Nhận giấy thông báo đề nghị các đơn vị tổ chức triển khai quán triệt đến tất cả CBCNV là cổ đông để thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu gì vướng mắc liên hệ với HĐQT Công ty để được giải đáp (**Thông báo này thay cho giấy mời**)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT;

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**TRƯƠNG ĐỨC HÙNG**



## TỜ TRÌNH

### “V/v Thông qua kết quả kinh doanh năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016 ”

**Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Du lịch ĐắKLắk.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ban hành ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ban hành ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Du lịch ĐắKLắk;
- Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25 tháng 06 năm 2015.

Hội đồng quản trị Công ty lập tờ trình về các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, như sau:

#### I/ Kết quả kinh doanh năm 2015:

<b>1/ Lũy kế chuyển sang năm 2015</b>	<b>:</b>	<b>(12.694.147.008) đồng</b>
<b>2/ Tổng doanh thu thực hiện</b>	<b>:</b>	<b>85.551.480.436 đồng</b>
<i>(đã bao gồm Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác)</i>		
Trong đó: Phí phục vụ	:	1.061.020.623 đồng
<b>3/ LN chưa PB CPQLDN khấu hao và lãi vay</b>	<b>:</b>	<b>22.121.811.38 đồng</b>
4/ Phân bổ chi phí QLDN	:	4.491.407.199 đồng
4/ Khấu hao cơ bản năm 2015	:	9.921.304.386 đồng
5/ Tiền lãi vay ngân hàng năm 2015	:	7.621.766.612 đồng
6/ Lãi năm 2015	:	79.554.054 đồng
7/ Lũy kế còn đến 31/12/2015	:	(12.614.592.954) đồng

#### II/ Dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2016

<b>1/ Tổng doanh thu</b>	<b>:</b>	<b>88.750.723.000 đồng</b>
<b>2/ LN chưa PB CPQLDN, KHCB và lãi vay</b>	<b>:</b>	<b>23.296.527.896 đồng</b>
3/ Phân bổ chi phí QLDN	:	4.893.811.000 đồng
4/ Khấu hao cơ bản	:	9.790.774.000 đồng
5/ Lãi vay ngân hàng	:	7.600.000.000 đồng
6/ Lợi nhuận trước thuế	:	1.011.942.896 đồng
7/ Tiền lương bình quân	:	4.750.000 đồng
8/ Phụ cấp HDQT – BKS: 2%/Tổng quỹ tiền lương tính vào giá thành.		

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HDQT.

**TM/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**TỜ TRÌNH**  
**“V/v Chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2016”**

**Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Du lịch ĐắKLắk.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ban hành ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ban hành ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Du lịch ĐắKLắk;
- Căn cứ kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2016 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

Số: /TT-HĐQT

TP.BMT, ngày 25 tháng 4 năm 2016

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
(V/v Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng  
vốn Điều lệ để tái cơ cấu vốn vay ngân hàng )

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐẮKLẮK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 11, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Du lịch Đắk Lắk;
- Căn cứ các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Nhằm nâng cao năng lực tài chính và tính hiệu quả của Dự án Khách sạn Sài Gòn - Ban Mê theo phương châm giảm thiểu vốn vay từ ngân hàng. Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ **93.074.150.000** đồng lên **139.611.220.000** đồng như sau:

**1. Phương án phát hành cổ phiếu:**

✚ Vốn điều lệ hiện hành:	93.074.150.000 đồng
✚ Vốn phát hành thêm (dự kiến):	<b>46.537.070.000</b> đồng
✚ Vốn điều lệ sau khi phát hành:	139.611.220.000 đồng
✚ Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
✚ Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
✚ Tổng số cổ phiếu phát hành thêm (dự kiến):	<b>4.653.707</b> cổ phiếu
✚ Tỷ lệ phát hành:	<b>02:01</b>

Theo đó mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm. Số cổ phiếu được mua sẽ làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.

Quyền mua cổ phiếu của cổ đông được phép chuyển nhượng 01 lần, thời gian thực hiện trong vòng 10 ngày kể từ ngày ra thông báo nộp tiền mua cổ phiếu.

- ✚ Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- ✚ Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu
- ✚ Thời điểm phát hành: Ủy quyền cho HĐQT quyết định.

## **2. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:**

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng vào mục đích trả bớt nợ vay ngân hàng, nhằm tái cơ cấu lại vốn vay (giảm bớt nguồn vốn vay từ ngân hàng trước đây đã vay để thanh toán tiền đầu tư xây dựng của Dự án khách sạn Sài Gòn Ban Mê).

### **2.1 Một số thông tin liên quan đến việc đầu tư của Dự án khách sạn Sài Gòn Ban Mê và nguồn vốn huy động:**

2.1.1: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 15/05/2012

✚ Tổng vốn đầu tư	:	197.206.326.789 đồng
Trong đó: Vốn huy động từ cổ đông	:	55.314.260.000 đồng
Vốn vay từ Ngân hàng	:	110.000.000.000 đồng
Vốn khác	:	31.892.066.789 đồng

2.1.2: Thực tế đã thực hiện đến ngày 31/3/2016:

✚ Tổng vốn đầu tư đã thực hiện (đã kiểm toán)	:	198.273.179.450 đồng
Trong đó: Vốn huy động từ cổ đông	:	55.314.260.000 đồng
Vốn vay từ Ngân hàng	:	125.623.878.177 đồng
Vốn khác	:	17.335.041.273 đồng

2.1.3: Số dư tiền vay đến ngày 31/3/2016 : 105.238.621.654 đồng

### **2.2 Mục đích sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu trong năm 2016**

Như vậy, số dư tiền vay đến ngày 31/3/2016 thì tổng số vốn vay là **105.238.621.654** đồng. Tuy nhiên, xuất phát từ tình hình thực tế kinh doanh trong giai đoạn hiện nay, việc vay vốn ngân hàng bị áp lực rất lớn trong việc trả tiền lãi vay, tiền gốc và ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư của Dự án. Đồng thời gia tăng rủi ro về tài chính của Công ty. Do vậy, mục đích của đợt phát hành lần này nhằm giảm bớt nguồn vốn vay từ ngân hàng trước đây đã vay để tài trợ cho Dự án. Chi tiết như sau:

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiền (1.000 đồng)</b>
<b>1</b>	<b>Tổng số vốn vay ngân hàng còn đến 31/3/2016</b>	<b>105.238.621</b>
<b>2</b>	<b>Vốn bổ sung từ việc phát hành cổ phiếu (nếu được ĐHCĐ chấp thuận) dùng để trả bớt nợ vay ngân hàng.</b>	<b>46.537.070</b>
<b>3</b>	<b>Vốn vay ngân hàng còn lại sau khi phát hành</b>	<b>58.701.551</b>

Theo tình hình thực tế kinh doanh hiện nay khi được cổ đông nhất trí thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ, với mục đích để trả bớt nợ ngân hàng (Cơ cấu lại nợ) thì hiệu quả kinh doanh của khách sạn Sài Gòn Ban Mê có lãi, hiệu quả kinh doanh toàn công ty sẽ tăng lên vì chi phí lãi tiền vay ngân hàng sẽ giảm được:  $46.537.070.000 \text{ đồng} \times 7\%/năm = 3.257.595.000 \text{ đồng/năm}$ , khi đó lợi nhuận của Công ty năm 2016 - 2017 đủ để bù đắp số lỗ còn lũy kế đến 31/12/2015 là 12.614.592.954 đồng. Vậy kể từ năm 2018 trở đi Công ty bắt đầu thực hiện trả cổ tức cho cổ đông cụ thể, như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Chi tiêu	Năm									
	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
LN SGBM	1.313	3.115	8.229	9.149	11.220	13.464	16.156	20.371	22.748	24.566
LN Cty	4.008	4.208	4.869	5.112	5.367	5.112	5.367	5.635	5.917	6.214
LN toàn Cty	5.321	7.323	13.098	14.261	16.587	18.576	21.523	26.006	28.665	30.780
Chuyển lỗ	5.321	7.394	0	0	0	0	0	0	0	0
LN trước thuế	0	29	13.127	14.261	16.587	18.576	21.523	26.006	28.665	30.780
Thuế TNDN	0	6,38	2.888	3.137	3.649	4.086	4.735	5.721	6.306	6.772
LN sau thuế	0	22,62	10.239	11.124	12.938	14.289	16.788	20.285	22.359	24.008
Vốn điều lệ	139.611	139.611	139.611	139.611	139.611	139.611	139.611	139.611	139.611	139.611
Tỷ lệ cổ tức	0	0	6%	7%	8%	9%	10%	12%	14%	15%

### **Xử lý số lượng cổ phiếu lẻ và số cổ phần còn lại không phân phối hết:**

- Số cổ phiếu được phân bổ quyền mua sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu do các cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết (nếu có), ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định chào bán cho các đối tượng khác, đồng thời đảm bảo được quyền lợi cho cổ đông hiện hữu cũng như phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan. Giá chào bán không được thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.

- Trong trường hợp hết thời hạn chào bán theo quy định hoặc hết thời hạn gia hạn chào bán (nếu có), số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán của Công ty vẫn không phân phối hết, Công ty sẽ thực hiện việc tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phiếu thực tế chào bán thành công.

### **3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung sau:**

- Lựa chọn thời gian thích hợp để thực hiện việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

- Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành để tiến hành thực hiện các thủ tục pháp lý về phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

- Ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy phép hoạt động kinh doanh cho phù hợp.

- Ủy quyền Hội đồng quản trị đăng ký thêm ngành nghề kinh doanh (nếu có), sửa điều lệ liên quan đến vốn kinh doanh đã thay đổi.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- *Như trên*
- *Văn phòng HĐQT*

**LÊ NGỌC CƠ**



**TỜ TRÌNH**

(V/v Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ đề tái cơ cấu vốn vay ngân hàng )

**Kính gửi: HĐQT- CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐẮK LẮK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 11, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Du lịch Đắk Lắk;

- Căn cứ các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Nhằm nâng cao năng lực tài chính và tính hiệu quả của Dự án Khách sạn Sài Gòn - Ban Mê theo phương châm giảm thiểu vốn vay từ ngân hàng (Cơ cấu lại vốn vay ngân hàng). Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ **93.074.150.000** đồng lên **139.611.220.000** đồng như sau:

**1. Phương án phát hành cổ phiếu:**

✚ Vốn điều lệ hiện hành	:	93.074.150.000 đồng
✚ Vốn phát hành thêm (dự kiến)	:	<b>46.537.070.000</b> đồng
✚ Vốn điều lệ sau khi phát hành	:	139.611.220.000 đồng
✚ Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
✚ Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phiếu
✚ Tổng số cổ phiếu phát hành thêm (dự kiến)	:	<b>4.653.707</b> cổ phiếu
✚ Tỷ lệ phát hành:		<b>02:01</b>

Theo đó mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm. Số cổ phiếu được mua sẽ làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.

Quyền mua cổ phiếu của cổ đông được phép chuyển nhượng 01 lần, thời gian thực hiện trong vòng 10 ngày kể từ ngày ra thông báo nộp tiền mua cổ phiếu.

✚ Giá phát hành:	10.000 đồng/cổ phiếu
✚ Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu
✚ Thời điểm phát hành:	Ủy quyền cho HĐQT quyết định

**2. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:**

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng vào mục đích trả bớt nợ vay ngân hàng, nhằm cơ cấu lại vốn (giảm bớt nguồn vốn vay từ ngân hàng trước đây đã vay để thanh toán tiền đầu tư xây dựng của Dự án khách sạn Sài Gòn Ban Mê).

**2.1. Một số thông tin liên quan đến việc đầu tư của Dự án khách sạn Sài Gòn Ban Mê và nguồn vốn huy động:**

2.1.1. Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 15/05/2012

<b>✚ Tổng vốn đầu tư</b>	<b>: 197. 206.326.789 đồng</b>
<b>Trong đó: Vốn huy động từ cổ đông</b>	<b>: 55.314.260.000 đồng</b>
<b>Vốn vay từ Ngân hàng</b>	<b>: 110.000.000.000 đồng</b>
<b>Vốn khác</b>	<b>: 31.892.066.789 đồng</b>

2.1.2. Thực tế đã thực hiện đến ngày 31/3/2016:

<b>✚ Tổng vốn đầu tư đã thực hiện (đã kiểm toán)</b>	<b>: 198. 273.179.450 đồng</b>
<b>Trong đó: Vốn huy động từ cổ đông</b>	<b>: 55.314.260.000 đồng</b>
<b>Vốn vay từ Ngân hàng</b>	<b>: 125.623.878.177 đồng</b>
<b>Vốn khác</b>	<b>: 17.335.041.273 đồng</b>

2.1.3: Số dư tiền vay đến ngày 31/3/2016 : 105.238.621.654 đồng

**2.3. Mục đích sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu trong năm 2016**

Như vậy, số dư tiền vay đến ngày 31/03/2016 còn lại là **105.238.621.654** đồng. Tuy nhiên, xuất phát từ tình hình thực tế kinh doanh trong giai đoạn hiện nay, việc vay vốn ngân hàng bị áp lực rất lớn trong việc trả tiền lãi vay, tiền gốc và ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư của Dự án. Đồng thời gia tăng rủi ro về tài chính của Công ty. Do vậy, mục đích của đợt phát hành lần này nhằm giảm bớt nguồn vốn vay từ ngân hàng trước đây đã vay để tài trợ cho Dự án. Chi tiết như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (1.000 đồng)
1	<b>Tổng số vốn vay ngân hàng còn đến 31/3/2016</b>	<b>105.238.621</b>
2	<b>Vốn bổ sung từ việc phát hành cổ phiếu (nếu được ĐHĐCĐ chấp thuận) dùng để trả bớt nợ vay ngân hàng.</b>	<b>46.537.070</b>
3	<b>Vốn vay ngân hàng còn lại sau khi phát hành</b>	<b>58.701.551</b>

Theo tình hình thực tế kinh doanh hiện nay khi được cổ đông nhất trí thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ, với mục đích để trả bớt nợ ngân hàng (Cơ cấu lại nợ) thì hiệu quả kinh doanh của khách sạn Sài Gòn Ban Mê có lãi, hiệu quả kinh doanh toàn công ty sẽ tăng lên vì chi phí lãi tiền vay ngân hàng sẽ giảm được: 46.537.070.000 đồng x 7%/năm = 3.257.595.000 đồng/năm, khi đó lợi nhuận của Công ty năm 2016 - 2017 đủ để

bù đắp số lỗ còn lũy kế đến 31/12/2015 là 12.614.592.954 đồng. Vậy kể từ năm 2018 trở đi Công ty bắt đầu thực hiện trả cổ tức cho cổ đông cụ thể, như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Chi tiêu	Năm									
	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
LN SGBM	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
LN Cty	1.313	3.115	8.229	9.149	11.220	13.464	16.156	20.371	22.748	24.566
LN toàn Cty	4.008	4.208	4.869	5.112	5.367	5.112	5.367	5.635	5.917	6.214
Chuyển lỗ	5.321	7.323	13.098	14.261	16.587	18.576	21.523	26.006	28.665	30.780
LN trước thuế	5.321	7.394	0	0	0	0	0	0	0	0
Thuế TNDN	0	29	13.127	14.261	16.587	18.576	21.523	26.006	28.665	30.780
LN sau thuế	0	6,38	2.888	3.137	3.649	4.086	4.735	5.721	6.306	6.772
Vốn điều lệ	0	22,62	10.239	11.124	12.938	14.289	16.788	20.285	22.359	24.008
Tỷ lệ cổ tức	139.611	139.611	139.611	139.611	139.611	139.611	139.611	139.611	139.611	139.611
	0	0	6%	7%	8%	9%	10%	12%	14%	15%

### **Xử lý số lượng cổ phiếu lẻ và số cổ phần còn lại không phân phối hết:**

Số cổ phiếu được phân bổ quyền mua sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu do các cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết (nếu có), ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định chào bán cho các đối tượng khác, đồng thời đảm bảo được quyền lợi cho cổ đông hiện hữu cũng như phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan. Giá chào bán không được thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.

Trong trường hợp hết thời hạn chào bán theo quy định hoặc hết thời hạn gia hạn chào bán (nếu có), số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán của Công ty vẫn không phân phối hết, Công ty sẽ thực hiện việc tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phiếu thực tế chào bán thành công.

### **3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung sau:**

Lựa chọn thời gian thích hợp để thực hiện việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành để tiến hành thực hiện các thủ tục pháp lý về phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

Ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy phép hoạt động kinh doanh cho phù hợp.

Ủy quyền Hội đồng quản trị đăng ký thêm ngành nghề kinh doanh (*nếu có*), sửa điều lệ liên quan đến vốn kinh doanh đã thay đổi.

Kính trình xem xét và trình Hội đồng quản trị thông qua biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

***Nơi nhận:***

- *Như trên;*
- *Văn phòng HĐQT;*
- *Lưu VT.*

**TRƯƠNG ĐỨC HÙNG**

**DỰ THẢO**  
**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

- Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh năm 2015 và dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2016 của Công ty;

- Căn cứ vào ý kiến và biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25 tháng 06 năm 2015.

HDQT Công ty cổ phần Du lịch Đắc Lắc dự thảo Nghị quyết thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên với các nội dung sau:

**I/ Kết quả kinh doanh năm 2015:**

<b>1/ Lũy kế chuyển sang năm 2015</b>	<b>:</b>	<b>(12.694.147.008) đồng</b>
<b>2/ Tổng doanh thu thực hiện</b>	<b>:</b>	<b>85.551.480.436 đồng</b>
<i>(đã bao gồm Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác)</i>		
<i>Trong đó: Phí phục vụ</i>	<b>:</b>	<b>1.061.020.623 đồng</b>
3/ LN chưa PB CPQL, khấu hao và lãi vay	<b>:</b>	<b>22.121.811.383 đồng</b>
4/ Phân bổ chi phí QLDN	<b>:</b>	<b>4.491.407.199 đồng</b>
5/ Khấu hao cơ bản năm 2015	<b>:</b>	<b>9.921.304.386 đồng</b>
6/ Tiền lãi vay ngân hàng năm 2015	<b>:</b>	<b>7.621.766.612 đồng</b>
7/ Lãi năm 2015	<b>:</b>	<b>79.554.054 đồng</b>
8/ Lũy kế đến 31/12/2015	<b>:</b>	<b>(12.614.592.954) đồng</b>

**II/ Dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2016**

<b>1/ Tổng doanh thu</b>	<b>:</b>	<b>88.750.723.000 đồng</b>
<b>2/ LN chưa PB CPQLDN, KHCB và lãi vay</b>	<b>:</b>	<b>23.296.528.000 đồng</b>
3/ Phân bổ chi phí QLDN	<b>:</b>	<b>4.893.811.000 đồng</b>
4/ Khấu hao cơ bản	<b>:</b>	<b>9.790.774.000 đồng</b>
5/ Lãi vay ngân hàng	<b>:</b>	<b>7.600.000.000 đồng</b>
6/ Lợi nhuận trước thuế	<b>:</b>	<b>1.011.943.000 đồng</b>
7/ Tiền lương bình quân	<b>:</b>	<b>4.750.000 đồng</b>
8/ Phụ cấp HDQT – BKS: 2%/Tổng quỹ tiền lương tính vào giá thành.		

**III/ Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính và hoạt động năm 2015 và thông qua báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty.**

**IV/ Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015.**

**IV.1/ Sửa đổi phần 1 của Điều lệ**

Nội dung cũ:

Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội khóa XI nước CHXHCN Việt Nam thông qua tại kỳ họp lần thứ 8 ngày 29 tháng 11 năm 2005.

Được sửa thành:

Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.

**IV.2/ Sửa đổi điều 5 của Điều lệ**

Nội dung cũ:

Thời gian hoạt động của công ty cổ phần du lịch Daklak là 50 năm, kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Được sửa thành:

Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo quyết định của ĐHĐCĐ, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

**IV.3/ Sửa đổi, bổ sung khoản 2 điều 27 của Điều lệ**

Nội dung cũ:

2/ ĐHĐCĐ họp thường niên trong thời hạn ba tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của HĐQT, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

ĐHĐCĐ thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

- a) Báo cáo tài chính hằng năm;
- b) Báo cáo của HĐQT đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở công ty;
- c) Báo cáo của BKS về quản lý công ty của HĐQT, Tổng giám đốc;
- d) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- đ) Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

Được sửa thành:

2/ ĐHĐCĐ họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của HĐQT, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

ĐHĐCĐ thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;

b) Báo cáo tài chính hằng năm;

c) Báo cáo của HĐQT đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở công ty;

d) Báo cáo của BKS về quản lý công ty của HĐQT, Tổng giám đốc;

đ) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

e) Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

#### **IV.4/ Sửa đổi khoản 1, khoản 2 Điều 32 của Điều lệ**

Nội dung cũ:

1/ Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2/ Trường hợp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Được sửa thành:

1/ Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2/ Trường hợp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### **IV.5/ Sửa đổi mục a, mục b khoản 3 Điều 34 của Điều lệ:**

Nội dung cũ:

Quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây:

a) Được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận;

b) Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 30% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận;

Được sửa thành:

Quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây:

a) Được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận;

b) Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 30% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận;

#### **IV.6/ Sửa đổi khoản 5 điều 34 của Điều lệ**

Nội dung cũ:

Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.

Được sửa thành:

Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.

#### **V/ Thông qua phương án tái cơ cấu vốn vay bằng hình thức phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ.**

##### **1. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ:**

✚ Vốn điều lệ hiện hành	:	93.074.150.000 đồng
✚ Vốn phát hành thêm (dự kiến)	:	46.537.070.000 đồng
✚ Vốn điều lệ sau khi phát hành	:	139.611.220.000 đồng
✚ Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
✚ Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phiếu
✚ Tổng số cổ phiếu phát hành	:	4.653.707 cổ phiếu
✚ Tỷ lệ phát hành	:	02:01

Theo đó mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ được nhận 01 quyền và cứ 02 quyền sẽ được nhận 01 cổ phiếu phát hành thêm. Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.



## **2. Xử lý số lượng cổ phiếu lẻ và số cổ phần còn lại không phân phối hết:**

Số cổ phiếu được phân bổ quyền mua sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu do các cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết (nếu có), ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định chào bán cho các đối tượng khác, đồng thời đảm bảo được quyền lợi cho cổ đông hiện hữu cũng như phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan. Giá chào bán không được thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.

- Trong trường hợp hết thời hạn chào bán theo quy định hoặc hết thời hạn gia hạn chào bán (nếu có), số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán của Công ty vẫn không phân phối hết, Công ty sẽ thực hiện việc tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phiếu thực tế chào bán thành công.

## **3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các vấn đề sau:**

Lựa chọn thời gian thích hợp để thực hiện việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành để tiến hành thực hiện các thủ tục pháp lý về phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

Ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy phép hoạt động kinh doanh cho phù hợp.

Ủy quyền Hội đồng quản trị đăng ký thêm ngành nghề kinh doanh (nếu có), sửa đổi điều lệ liên quan đến vốn kinh doanh đã thay đổi.

Triển khai phương án phát hành và hoàn tất các thủ tục liên quan để thực hiện phương án phát hành.

Báo cáo kết quả phát hành với UBCKNN và thực hiện công bố thông tin theo quy định.

Đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Đăng ký giao dịch Upcom bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đắk Lắk.

Chỉnh sửa Điều lệ cho phù hợp với vốn điều lệ mới, đồng thời báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

**VI/ Bầu bổ sung thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2012-2017)**

1/ Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn: 01 người

2/ Tổng Công ty Bến Thành: 01 người

**VII/ Thông qua Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

## **BÁO CÁO**

### **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015**

### **VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2016**

---

#### **A- KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2015**

##### **I - ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

###### **1/ Thuận lợi:**

Hệ thống giao thông đường bộ, đường hàng không dần dần được nâng cấp hoàn thiện đã thu hút được lượng khách trong và ngoài nước đến Đắk Lắk ngày càng nhiều hơn ;

Vị trí của các nhà hàng khách sạn trực thuộc Công ty rất thuận lợi. Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê đi vào hoạt động được hơn 3 năm, các khách hàng truyền thống và các hãng lữ hành đã về lại khách sạn nên công suất phòng ngủ cũng tăng hàng năm;

Trực thuộc hệ thống Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV và Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk nên tạo được giá trị ổn định về mặt chất lượng dịch vụ do thương hiệu mang lại, thương hiệu cũng góp phần không nhỏ vào yếu tố thuận lợi cạnh tranh trong việc mang lại nguồn khách dồi dào, công tác tiếp thị quảng bá dịch vụ của khách sạn rộng hơn, tốt hơn và nhanh hơn;

Đắk Lắk là địa danh có lưu giữ nhiều nét đặc thù về giá trị văn hóa dân gian, phong tục tập quán của các cộng đồng 47 dân tộc như Êđê, M'Nông, Giarai...và những di tích ghi lại dấu ấn lịch sử đây cũng là một trong những điều kiện quan trọng để thu hút khách du lịch trước mắt và lâu dài.

###### **2/ Khó khăn:**

Tình hình kinh tế trong nước và thế giới còn khó khăn, tiềm ẩn nhiều rủi ro do khủng hoảng kinh tế tài chính, dịch bệnh, thiên tai, chiến tranh... đã làm suy yếu lượng khách đến từ các nước Châu Âu, Châu Mỹ;

Tình hình kinh tế Việt Nam nói chung và tỉnh Đắk Lắk nói riêng có những diễn biến bất lợi như giá cà phê, cao su và nông sản xuống quá thấp dẫn đến đời sống của người dân gặp nhiều khó khăn, do đó nó ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh dịch vụ. Đặc biệt nhu cầu chi tiêu cho hoạt động vui chơi giải trí giảm hẳn so với các năm trước;

Ngành Du lịch Đắk Lắk chưa có định hướng để đầu tư hoàn thiện sản phẩm du lịch xứng tầm và đa dạng để thu hút khách du khách mà sản phẩm du lịch của tỉnh còn

đơn điệu, manh mún làm cho khách du lịch chỉ đến một lần để biết và không còn có ý tưởng quay lại;

Chưa có những giải pháp đúng đắn về chính sách quản lý thu, nộp thuế đối với các Doanh nghiệp tư nhân có cùng ngành nghề kinh doanh với Công ty. Vì vậy, đã dẫn đến tình trạng cạnh tranh không lành mạnh của hệ thống nhà hàng, khách sạn tư nhân làm ảnh hưởng nhỏ đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian qua;

Nguồn vốn đầu tư khách sạn Sài Gòn Ban Mê chủ yếu là vốn vay ngân hàng cho nên rất áp lực trong việc trả lãi và trả gốc cho ngân hàng.

## **II- KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2015:**

<b>- Tổng doanh thu thực hiện</b>	<b>:</b>	<b>85.551.480.436đ</b>	
<i>(đã bao gồm Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác)</i>			
So với kế hoạch	:	77.660.000.000đ	Đạt 110,0%
So với thực hiện năm trước	:	69.035.888.345đ	Đạt 124,0%

### **II.1- Một số lĩnh vực kinh doanh chủ yếu như sau:**

#### **1/ Kinh doanh phòng ngủ:**

- Doanh thu thực hiện	:	17.856.247.002đ	
So với kế hoạch	:	17.110.000.000đ	Đạt 104,4%
- So với thực hiện năm trước	:	13.900.380.954đ	Đạt 128,5%
<i>(Công suất sử dụng phòng ngủ KS SG- BM: 44,4%; KSCN: 77%)</i>			

#### **2/ Kinh doanh hàng ăn uống:**

<b>- Doanh thu thực hiện</b>	<b>:</b>	<b>32.213.584.504đ</b>	
So với kế hoạch	:	32.325.000.000đ	Đạt 99,7%
So với thực hiện năm trước	:	28.012.058.416đ	Đạt 115,0%

#### **3/ Kinh doanh Lữ hành:** (Dịch vụ du lịch, hướng dẫn, vận chuyển khách du lịch)

- Doanh thu thực hiện	:	4.727.468.673đ	
So với kế hoạch	:	4.610.000.000đ	Đạt 103,0%
So với thực hiện năm trước:		4.380.183.544đ	Đạt 108,0%

#### **4/ Kinh doanh dịch vụ Công viên Nước:**

- Doanh thu thực hiện	:	4.596.306.000đ	
So với kế hoạch	:	4.100.000.000đ	Đạt 112,0%
So với thực hiện năm trước	:	3.613.721.360đ	Đạt 127,2%

#### **5/ Kinh doanh hàng hoá chuyên bán:**

- Doanh thu thực hiện	:	3.712.128.927đ	
So với kế hoạch	:	4.535.000.000đ	Đạt 81,9%
So với thực hiện năm trước	:	3.471.807.392đ	Đạt 106,9%

#### **6/ Kinh doanh bán buôn hàng hoá:**

- Doanh thu thực hiện	:	11.912.129.044đ	
So với kế hoạch	:	10.281.641.000đ	Đạt 116,0%
So với thực hiện năm trước	:	9.591.790.663đ	Đạt 124,0%

### **II.2- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015:**

<b>1/ Lỗ lũy kế chuyển sang năm 2015</b>	<b>:</b>	<b>(12.694.147.008) đồng</b>
--	----------	------------------------------

**2/ Tổng doanh thu thực hiện : 85.551.480.436 đồng**

(đã bao gồm Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác)

**3/ LN chưa PB CPQLDN, khấu hao và lãi vay: 22.121.811.383 đồng**

4/ Phân bổ chi phí quản lý DN : 4.491.407.199 đồng

5/ Khấu hao cơ bản năm 2015 : 9.929.083.518 đồng

6/ Tiền lãi vay ngân hàng năm 2015 : 7.621.766.612 đồng

7/ Phân bổ chi phí quản lý DN : 4.491.407.199 đồng

8/ Lãi năm 2015 : 79.554.054 đồng

9/ Lỗ lũy kế còn đến 31/12/2015 : (12.614.592.954) đồng

10/ Tổng số phải nộp ngân sách : 6.693.945.089 đồng

11/ Tổng quỹ lương thực hiện : 14.225.820.436 đồng

12/ Số lao động bình quân trong kỳ : 250 người

13/ Tiền lương b/quân (người/tháng) : 4.741.940 đồng

14/ Phụ cấp HĐQT-BKS năm 2015 : 284.516.409 đồng

Tương ứng 2%/Tổng quỹ lương (bình quân 2.963.700 đ/người/tháng)

### **II.3/ Đánh giá tình hình kinh doanh của các đơn vị trực thuộc Công ty năm 2015**

(xem bảng phụ lục 1)

#### **1/ Khách sạn Cao Nguyên:**

- Doanh thu thực hiện : 8.135.029.741đ

So với kế hoạch : 7.450.000.000đ Đạt 109,2%

So với thực hiện năm trước : 6.684.307.208đ Đạt 121,7%

- Lợi nhuận thực hiện : 2.082.137.839đ

(Chưa phân bổ chi phí QLDN và khấu hao)

So với kế hoạch : 1.778.813.258đ Đạt 117,1%

So với thực hiện năm trước : 1.694.107.865đ Đạt 122,9%

- Lợi nhuận trước thuế : 1.046.354.552đ

So với kế hoạch : 643.649.000đ Đạt 162,6%

So với thực hiện năm trước : 758.169.686đ Đạt 138,0%

Doanh thu thực năm 2015 hoàn thành vượt mức kế hoạch 9,2%, so với thực hiện năm 2014 tăng 21,7%; Lợi nhuận trước thuế so với thực hiện năm 2014, tăng 38%. Đây cũng có sự nỗ lực cố gắng của Ban Giám đốc và tập thể người lao động. Mặt khác, trong năm Công ty cũng đã bổ sung, thay thế một số trang thiết bị phục vụ tiệc cưới, hội nghị nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng và phần nào đã tăng được lượng khách đến ăn, ngủ tại khách sạn.

#### **2/ Khách sạn Thành Công:**

- Doanh thu thực hiện : 667.454.546đ

So với kế hoạch : 549.273.000đ Đạt 121,5%

So với thực hiện năm trước : 614.511.445đ Đạt 108,6%

- Lợi nhuận thực hiện : 637.867.260đ

(Chưa trừ khấu hao cơ bản)

So với kế hoạch : 504.767.666đ Đạt 126,0%

So với thực hiện năm trước : 598.880.445đ Đạt 107,0%

- Lợi nhuận trước thuế : 520.966.260đ

So với kế hoạch : 387.866.630đ Đạt 134,0%

So với thực hiện năm trước : 481.979.409đ Đạt 108,0%

Doanh thu và Lợi nhuận trước thuế năm 2015 đều tăng so với thực hiện năm trước là do điều chỉnh giá thuê mặt bằng theo Hợp đồng đã ký kết giữa Công ty với Công ty TNHH Thương Mại Toàn Lâm.

### 3/ Du lịch Hồ Lắk:

- Doanh thu thực hiện	:	669.085.960đ	
So với kế hoạch	:	669.086.000đ	Đạt 100,0%
So với thực hiện năm trước	:	592.137.050đ	Đạt 113,0%
- Lợi nhuận thực hiện	:	650.258.404đ	
(Chưa trừ khấu hao cơ bản)			
So với kế hoạch	:	606.662.956đ	Đạt 107,0%
So với thực hiện năm trước	:	535.186.965đ	Đạt 122,0%
- Lợi nhuận trước thuế	:	124.284.232đ	
So với kế hoạch	:	28.613.680đ	Đạt 434,0%
So với thực hiện năm trước	:	(42.862.311)đ	

Lợi nhuận trước thuế tăng so với thực hiện năm trước là do chi phí khấu hao giảm (một số tài sản cố định đã khấu hao hết).

### 4/ Nhà hàng Thăng Lợi Công viên nước:

- Doanh thu thực hiện	:	21.870.689.095đ	
So với kế hoạch	:	24.100.000.000đ	Đạt 91,0%
So với thực hiện năm trước	:	20.380.519.633đ	Đạt 107,0%
- Lợi nhuận thực hiện	:	3.250.841.815đ	
(Chưa phân bổ chi phí QLDN và khấu hao)			
So với kế hoạch	:	3.996.093.764đ	Đạt 81,0%
So với thực hiện năm trước	:	3.805.803.585đ	Đạt 85,0%
- Lợi nhuận trước thuế	:	676.796.995đ	
So với kế hoạch	:	1.380.000.000đ	Đạt 49,0%
So với thực hiện năm trước	:	1.470.289.032đ	Đạt 46,0%

Tình hình kinh doanh không đạt kế hoạch. Mặc dù doanh thu tăng 7% nhưng lợi nhuận trước thuế lại giảm 54% (giảm 793.492.037 đồng) so với thực năm 2014. Sở dĩ như vậy là do nhiều nguyên nhân:

Năm 2015 không còn chính sách miễn giảm 50% tiền thuê đất cho nên tiền thuê đất tăng so với năm 2014 là 776.790.000 đồng;

Chi phí điện nước, chi phí sửa chữa nhỏ thường xuyên tăng 91.045.041 đồng;

Do phân bổ chi phí quản lý Doanh nghiệp tăng so với năm 2014 là 276.469.281 đồng;

Bên cạnh đó, Công ty cũng đã phải điều chỉnh chi phí khuyến mãi tiệc cưới phù hợp để thu hút khách và cạnh tranh được với một số nhà hàng tiệc cưới trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột với đa dạng hình thức khuyến mãi như xe ô tô đời mới sang trọng cùng với các dịch vụ khuyến mãi hấp dẫn. Từ đó chi phí khuyến mãi tăng so với năm 2014 là 176.599.745 đồng.

### 5/ Phòng hướng dẫn du lịch:

- Doanh thu thực hiện	:	4.727.468.673đ	
So với kế hoạch	:	4.610.000.000đ	Đạt 103,0%
So với thực hiện năm trước	:	4.380.183.544đ	Đạt 108,0%
- Lợi nhuận thực hiện	:	312.880.019đ	
(Chưa phân bổ chi phí QLDN và khấu hao)			
So với kế hoạch	:	337.529.973đ	Đạt 80,0%
So với thực hiện năm trước	:	390.901.204đ	Đạt 84,0%
- Lợi nhuận trước thuế	:	90.332.815đ	
So với kế hoạch	:	177.059.000đ	Đạt 51,0%
So với thực hiện năm trước	:	131.110.307đ	Đạt 69,0%

Tình hình kinh doanh lữ hành năm 2015 doanh thu có tăng nhưng lợi nhuận trước thuế giảm 31% so với thực hiện năm 2014 (giảm 40.777.492 đồng) là do nguyên nhân sau:

Do lượng khách quốc tế đến giảm hẳn so với các năm trước, doanh thu tăng chủ yếu là doanh thu lữ hành nội địa nên hiệu quả kinh doanh thấp.

Do phân bổ chi phí quản lý Doanh nghiệp tăng so với năm 2014 là 46.078.214 đồng;

#### **6/ Văn phòng Công ty (bán buôn bia Sài Gòn, vận chuyển....)**

- Doanh thu thực hiện	:	11.912.129.044đ	
So với kế hoạch	:	10.281.641.000đ	Đạt 116,0%
So với thực hiện năm trước	:	9.591.790.663đ	Đạt 124,0%
- Lợi nhuận thực hiện	:	62.904.459đ	
(Chưa phân bổ chi phí QLDN và khấu hao)			
So với kế hoạch	:	105.000.150đ	Đạt 60,0%
So với thực hiện năm trước	:	(105.383.261)đ	
- Lợi nhuận trước thuế	:	55.125.327đ	
So với kế hoạch	:	97.221.000đ	Đạt 56,7%
So với thực hiện năm trước	:	(113.162.411)đ	

Mặc dù kinh doanh bia rượu, nước giải khát gặp rất nhiều khó khăn kể từ khi các hệ thống siêu thị có mặt trên thị trường Buôn Ma Thuột. Do đó Công ty chỉ duy trì để cung cấp cho các nhà hàng khách sạn trực thuộc Công ty là chính không mở rộng thêm. Mặc dù vậy, trong năm 2015 tổ bán buôn cũng đã khai thác bán cho một số đại lý cấp 2 ở các huyện để tăng doanh thu – hiệu quả tuy nhiên hiệu quả đang còn ở mức rất khiêm tốn nhưng đây một sự lực cố gắng.

## **II.4/ Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của khách sạn Sài Gòn – Ban Mê:**

### **1/ Đánh giá tình hình hoạt động của khách sạn năm 2015:**

#### **+ Thuận lợi:**

- Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê được tọa lạc ngay Ngã sáu trung tâm thành phố Buôn Ma Thuột, đây là vị trí đắc địa trong lĩnh vực kinh doanh Khách sạn – Nhà hàng, với mặt tiền nhìn ra Ngã sáu trung tâm, nhà thờ Chính tòa gắn liền với di tích lịch sử nổi tiếng một thời;

- Trực thuộc hệ thống Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV và Công ty Cổ phần Du lịch Đắc Lắc nên tạo được giá trị ổn định về mặt chất lượng dịch vụ do thương hiệu mang lại. Thương hiệu cũng là yếu tố thuận lợi để cạnh tranh với các khách sạn có tiếng trên địa bàn, hơn nữa rất thuận lợi trong việc quảng cáo tiếp thị các sản phẩm dịch vụ của khách sạn rộng hơn, tốt hơn và nhanh hơn;

- Khách sạn được đầu tư xây dựng đạt tiêu chuẩn 4 sao với trang thiết bị mới và sang trọng cũng như không ngừng cải tiến, nâng cấp các trang thiết bị để đổi mới nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao cho du khách trong và ngoài nước;

- Tập thể nhân viên của khách sạn trẻ trung về tuổi tác, nhiệt tình trong công việc, nghiệp vụ chuyên môn tương đối vững vàng, được đào tạo liên tục và có tinh thần đoàn kết nội bộ tốt, có ý thức xây dựng đơn vị ngày càng phát triển;

- Khách sạn ngày càng trở nên thân thuộc với nhiều đối tượng khách hàng trong và ngoài nước, đặc biệt là thị phần khách MICE, onlines, lữ hành inbound, cơ quan ban ngành trong và ngoài tỉnh...;

- Ngoài Vietnam Airlines có 04-05 chuyến/ngày đi thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng, Buôn Ma Thuột đã có thêm 2 hãng hàng không giá rẻ khai thác là VietJet Air và Jetstar Pacific, đây là đầu mối vận chuyển hành khách rất quan trọng nối liền các trung tâm kinh tế của cả nước như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Vinh, Thanh Hóa, Hải Phòng, Chu Lai (Quảng Nam Quảng Ngãi) đến với Buôn Ma Thuột và ngược lại.

**+ Khó khăn:**

- Tình hình kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn do tình hình cạnh tranh rất khốc liệt sau khi khách sạn Hai Bà Trưng 5 sao ra đời đã hạ giá rất thấp và PR rất tốt đến cơ quan ban ngành chủ chốt trong tỉnh, khách sạn Dakruco 4 sao hạ giá, thưởng và khuyến mại nhiều hình thức cho khách hàng khi đặt dịch vụ, Wedding Palace với khuyến mãi khủng (tặng phẩm và tiền mặt trực tiếp) và chương trình nghi thức chuyên nghiệp, mới lạ;

- Thị trường Buôn Ma Thuột rất nhỏ, cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng tốt cho các sự kiện lớn. Con người và điểm du lịch chưa thật sự chuyên nghiệp... cũng ảnh hưởng không nhỏ đến khách hàng đến sử dụng các sản phẩm địa phương trong đó có khách sạn;

- Nhà hàng tiệc cưới rất bất tiện khi khách muốn tổ chức tiệc cưới vì sảnh nhỏ, hẹp... Chương trình khuyến mãi không cạnh tranh lại so với thị trường bên ngoài, món ăn chất lượng chưa đồng đều, sân khấu không có màn hình LED và không có dịch vụ xe audi, limousine đưa rước cô dâu (xu hướng các cặp đôi thường đòi hỏi).....;

- Cơ sở hạ tầng tại Đăk Lăk hư hỏng trầm trọng như Quốc lộ 14 công tác sửa chữa nâng cấp đến ngày 30/6/2015 mới hoàn tất đã làm cho các hãng lữ hành ngại khó đi qua Quốc lộ này). Mặt khác các điểm du lịch chưa đầu tư đúng mức, các dịch vụ đầu tư dịch vụ na ná giống nhau, chưa quy hoạch phát triển theo từng vùng và đang có xu hướng đi xuống ...làm ảnh hưởng không nhỏ tổng quan ngành du lịch của tỉnh, làm cho khách Du lịch không có liên tưởng chọn Đăk Lăk làm điểm đến.....;

**+ Kết quả kinh doanh của khách sạn Sài Gòn – Ban Mê năm 2015:**

- Doanh thu thực hiện (đã bao gồm HĐTC và TN khác):	35.710.735.111đ	
Trong đó: Phí phục vụ :	865.113.209đ	
So với kế hoạch năm 2014 :	30.000.000.000đ	Đạt 119,0%
So với thực hiện năm trước (đã bao gồm HĐTC và TN khác):	26.541.331.212đ	Đạt 135,0%
- Lợi nhuận thực hiện :	13.382.029.570đ	
(Chưa PB CPQL; khấu hao và lãi vay NH)		
So với kế hoạch :	12.006.138.000đ	Đạt 111,0%
So với thực hiện năm trước :	8.012.833.111đ	Đạt 167,0%
- Khấu hao cơ bản năm 2015 :	7.671.525.939đ	
- Lãi vay NH năm 2015 :	7.621.766.612đ	
- LN chưa phân bổ CP QLDN :	(1.911.262.981)đ	



So với kế hoạch	:	(5.543.195.000)đ	Đạt 34,0%
So với năm trước	:	(8.540.250.051)đ	Đạt 22,0%
- Lợi nhuận trước thuế	:	(4.177.198.144)đ	
So với kế hoạch	:	(7.843.195.000)đ	Đạt 53,0%
So với thực hiện năm trước	:	(10.337.025.222)đ	Đạt 40,0%
- Công suất phòng ngủ	:	44,4%	

Doanh thu đạt 119% kế hoạch, vượt 19%; so với thực hiện năm 2014 tăng 35% cho nên đã giảm được lỗ so với năm 2014 là 60% (giảm 6.159.827.078 đồng). Đây là một sự cố gắng rất lớn của Ban Giám đốc cũng tập thể người lao động trong khách sạn. Đặc biệt, đã khai thác được nguồn khách Nga và lấy lại được một số khách truyền thống trước đây. Mặt khác, được sự hỗ trợ của TCT trong việc thu xếp nguồn vốn để ngân hàng cho vay với lãi suất ưu đãi (lãi suất tiền vay 7%/năm).

## **2/ Giải pháp thực hiện trong thời gian tới:**

+ Công tác tiếp thị, quảng cáo:

Khách sạn phải nâng cao thương hiệu của khách sạn hướng tới thị trường mục tiêu đã hợp tác, mở rộng thị trường mới để khai thác đối tượng khách hàng, chăm sóc khách hàng tiềm năng, tạo ra nhiều key account hàng năm. Đặc biệt, chú trọng khai thác thị trường khách nội địa vì đây là lượng khách mang doanh thu nhanh nhất cho khách sạn;

Hợp tác với các công ty truyền thông, tạp chí du lịch để quảng cáo, PR cho khách sạn và thông qua trang web để bán phòng trực tuyến cho đối tượng F.I.T, khai thác thêm các kênh mạng bán phòng như Booking.com; Agoda, ...;

Thông qua phòng Kinh doanh Tiếp thị của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV để đăng báo, bài viết;

Quảng cáo trên Tripadvisor để tăng lượng khách đặt phòng qua mạng (xu thế hiện nay là OTA booking);

+ Nâng cao chất lượng sản phẩm:

Đối với tiệc, tiệc cưới: Đẩy mạnh dịch vụ tiệc cưới với mức giá bình quân trên 2,35 triệu đồng/bàn; hoàn thiện quy trình tiệc cưới theo phong cách đổi mới, khác biệt so với các đơn vị kinh doanh tiệc cưới trên địa bàn nhằm khai thác thêm nhiều đối tượng khách hàng chi trả mức giá cao;

Đối với phòng ngủ: Thường xuyên chăm sóc, trang trí phòng ngủ lạ mắt, đẹp mang phong cách hiện đại, kiểm tra quy trình dọn phòng chặt chẽ, cắm hoa tươi hằng ngày để nâng chất lượng dịch vụ của phòng ngủ, welcome drink và đặt hoa trái cây từ loại phòng deluxe trở lên. Khắc phục những sai sót cho dù là nhỏ nhất để đáp ứng nhu cầu cao của khách hàng;

Đối với con người: Thường xuyên đào tạo và đào tạo lại nhân viên mang tính chuyên nghiệp vì đa số lực lượng lao động trẻ, mới ra trường có trình độ nhưng tay nghề còn yếu. Đặc biệt, tin học và ngoại ngữ hóa toàn bộ CBCNV trong khách sạn sẽ là một trong những mục tiêu chính để nâng cao trình độ hiểu biết và giao tiếp với khách nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng;

Công tác tổ chức: Duy trì nội quy quy chế chặt chẽ, thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng của người lao động và phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật theo từng giai đoạn để đề ra nhiệm vụ, biện pháp và phương hướng cho từng bộ phận nhằm phát huy các thế mạnh, để kinh

doanh đạt hiệu quả như mong muốn, cũng như việc thúc đẩy các phong trào thi đua, khen thưởng do khách sạn và Công ty phát động;

Tích cực bám sát đoàn thanh niên, công đoàn,... để động viên lực lượng này tham gia tích cực các phong trào do công đoàn, đoàn thanh niên phát động, mục đích là tạo sân chơi lành mạnh mang tính tập thể cao. Áp dụng quy trình chuẩn vào công việc thực tế hàng ngày, đúng theo tiêu chuẩn Saigontourist và ISO 9001:2008;

Quản lý chi phí: Tiết kiệm chi phí điện, nước, nguyên vật liệu trong các dịch vụ và phải giáo dục ý thức sử dụng thang máy, điện, nước đến từng nhân viên và người lao động, sử dụng tiết kiệm các loại nguyên vật liệu từ cái nhỏ nhất nhằm giảm chi phí tăng hiệu quả, nâng cao thu nhập cho người lao động. Đặc biệt là kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu vào như hàng chuyên bán, nguyên vật liệu (Ưu tiên mua hàng tại các hệ thống siêu thị, các công ty, cửa hàng lớn có uy tín);

+ Phòng chống cháy nổ và vệ sinh an toàn thực phẩm:

Phòng chống cháy nổ: Quán triệt cho CBCNV và người lao động phải nắm rõ quy trình PCCN, thường xuyên tập huấn và kiểm tra kỹ năng của CBCNV diễn tập thật và rút ra kinh nghiệm thực tế (có quy chế thưởng phạt rõ ràng) để đề cao cảnh giác trong mọi tình huống. Báo cáo định kỳ cho ban PCCC và lập phương án PCCC trong các sự kiện lớn;

Vệ sinh an toàn thực phẩm: Định kỳ kiểm tra khám sức khỏe các bộ phận trực tiếp, lưu mẫu thức ăn hằng ngày và có kiểm tra thường xuyên mẫu, đề cao cảnh giác về hành vi phá hoại gây thất thiệt về vệ sinh an toàn thực phẩm trong khâu chế biến.

### **III- ĐÁNH GIÁ CHUNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015 VÀ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ- HĐQT.**

#### **1. Công tác kinh doanh:**

+ Tổng doanh thu thực hiện năm 2015 là 85.551.480.436 đồng so với kế hoạch 77.660.000.000 đồng; đạt 110% kế hoạch, tăng 10% và so với thực hiện năm 2014 là 69.035.888.345 đồng; đạt 124%, tăng 24%.

+ Kết quả kinh doanh năm 2015 lãi 79.554.054 đồng so với kế hoạch lỗ (5.128.785.689) đồng, đã giảm lỗ được 5.049.231.635 đồng; so với thực hiện năm 2014 lỗ (7.612.792.567) đồng, đã giảm lỗ so với năm trước 7.533.238.513 đồng. Có được kết quả đó là cũng có sự nỗ lực của Hội đồng quản trị - Ban điều hành trong công tác chỉ đạo điều hành hoạt động kinh doanh và thu nhập từ việc bán phần vốn của Công ty tại Công ty cổ phần Thương Mại Dịch vụ - Du lịch Tây Nguyên là 503.382.000 đồng; Chênh lệch tiền lãi vay (TCT gửi tiền vào Ngân hàng để Công ty vay với mức lãi suất ưu đãi) là 807.848.799 đồng.

Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2015

+ Lỗ lũy kế chuyển sang năm 2015	:	(12.694.147.008) đồng
+ Lãi năm 2015	:	79.554.054 đồng
+ Lỗ lũy kế đến hết năm 2015	:	(12.614.592.954) đồng

+ Thu nhập bình quân của người lao động (đồng/người/tháng) 2015 là 4.741.940 đồng, so với kế hoạch là 4.200.000 đồng đạt 112,9%, tăng 12,9% và so với thực hiện cùng kỳ năm trước là 4.122.000 đồng, tăng 15%.

+ Công ty đã duy trì tốt việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng quốc tế ISO 9001:2008 nên chất lượng phục vụ khách hàng được duy trì và ngày càng nâng cao và mang tính chuyên nghiệp.

## **2/ Công tác tổ chức - đào tạo:**

+ Đã làm việc với Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV để cử một đồng chí có năng lực kinh nghiệm trong quản lý nhà hàng về làm phó Giám đốc tại khách sạn Sài Gòn Ban Mê phụ trách nhà hàng nhằm củng cố việc kinh doanh nhà hàng, đến nay hoạt động của mảng nhà hàng dần dần đi vào ổn định;

+ Đã xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của Ban cố vấn. Trên cơ sở đó HĐQT quyết định thành lập Ban cố vấn theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông gồm 5 người; trong đó có một trưởng ban là thành viên HĐQT, một phó ban là chủ tịch công đoàn cơ sở Công ty. Ban cố vấn chính thức hoạt động kể từ ngày 24/11/2015, với chức năng nhiệm vụ đã được chủ tịch HĐQT phê duyệt ban hành theo quyết số 103/QĐ – HĐQT ngày 17/10/2015.

## **3/ Công tác xây dựng cơ bản:**

\* Dự án khách sạn Sài Gòn – Ban Mê:

+ Thực hiện chủ trương của Hội đồng quản trị, về việc tiếp tục đầu tư hoàn thiện nhà hàng tầng 16; với tổng mức đầu tư được duyệt là 804.000.000 đồng (đã bao gồm thuế GTGT); từ nguồn vốn bán cổ phần của Công ty tại Công ty cổ phần Thương mại Du lịch Tây Nguyên. Công ty đã hoàn thiện xong nhà hàng tầng 16 và Nhà hàng chính thức khai trương đi vào hoạt động kể từ ngày 24/12/2015 cho nên đã tạo được điểm nhấn cho khách sạn trong thời gian qua.

+ Công tác thanh quyết toán của các gói thầu Ban quản lý dự án và tư vấn giám sát đã thực hiện xong, đã kiểm toán dự án hoàn thành theo đúng quy định hiện hành.

## **MỘT SỐ TỒN TẠI:**

+ Việc bán tour nội địa chưa chủ động được nguồn khách, vẫn còn hạn chế so với các đối thủ cạnh tranh là các Công ty lữ hành của tư nhân, vì họ hạ giá thấp để bằng mọi cách lấy được khách mà người mua tour không quan tâm đến yếu tố chất lượng và uy tín của việc cung cấp dịch vụ của các Công ty tư nhân này;

+ Chương trình xúc tiến và quảng cáo còn khá khiêm tốn. Một số đơn vị trực thuộc chưa làm tốt công tác bán hàng qua trang Website vì cập nhật các thông tin chưa kịp thời, nội dung chưa phong phú đa dạng;

+ Với xu thế đòi hỏi ngày càng cao của các cô dâu - chú rể hiện nay về các trang thiết bị đời mới như xe ô tô, màn hình LED.... Nhưng do khó khăn về tài chính nên Công ty chỉ tập trung vào việc trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng. Do đó chưa đầu tư các trang thiết bị kịp thời (màn hình LED) tại nhà hàng. Đặc biệt là khách sạn Sài Gòn Ban Mê để thu hút khách đặt tiệc, tiệc cưới và hội nghị.

## **B- MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU NĂM 2016:**

1/ Tình hình kinh doanh của Công ty vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn. Công ty dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2016 cụ thể, như sau:

+ **Tổng doanh thu** : **88.750.723.000 đồng**

+ Lợi nhuận chưa PB CPQL, KHCB và lãi vay	:	<b>23.296.528.000 đồng</b>
+ Khấu hao cơ bản	:	7.970.774.000 đồng
+ Lãi vay ngân hàng	:	7.600.000.000 đồng
+ Chi phí quản lý Doanh nghiệp	:	4.893.811.000 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế	:	1.011.943.000 đồng
+ Tiền lương bình quân	:	4.750.000 đồng
+ Phụ cấp HĐQT – BKS: 2%/Tổng quỹ tiền lương tính vào giá thành.		

2/ Trên cơ sở kế hoạch kinh doanh chung. Công ty đã ra chỉ tiêu phân đấu cho các đơn vị trực thuộc cụ thể, như sau: **(xem bảng phụ lục 2)**

**+ Khách sạn Cao Nguyên:**

- Tổng doanh thu	:	8.700.000.000 đồng
- Lợi nhuận chưa PB chi phí QLDN và khấu hao	:	2.186.244.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	1.143.998.000 đồng

**+ Khách sạn Thành Công:**

- Tổng doanh thu	:	658.364.000 đồng
- Lợi nhuận chưa PB chi phí QLDN và khấu hao	:	602.539.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	485.638.000 đồng

**+ Du lịch Hồ Lắk:**

- Tổng doanh thu	:	696.359.000 đồng
- Lợi nhuận chưa PB chi phí QLDN và khấu hao	:	690.359.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	212.965.000 đồng

**+ Nhà hàng Thăng Lợi – Công viên nước:**

- Tổng doanh thu	:	23.400.000.000 đồng
- Lợi nhuận chưa PB chi phí QLDN và khấu hao	:	3.510.909.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	950.207.000 đồng

**+ Phòng Hướng Dẫn Du lịch:**

- Tổng doanh thu	:	5.050.000.000 đồng
- Lợi nhuận chưa PB chi phí QLDN và khấu hao	:	334.781.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	96.656.000 đồng

**+ Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê:**

- Tổng doanh thu	:	37.300.000.000 đồng
- LN chưa PB CPQLDN, khấu hao và lãi vay	:	15.656.974.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế (lỗ)	:	(2.184.464.000) đồng

**+ Văn phòng Công ty:**

- Tổng doanh thu	:	12.946.000.000 đồng
- Lợi nhuận chưa PB chi phí QLDN và khấu hao	:	314.722.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	306.943.000 đồng

3/ Một số biện pháp cần thực hiện để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 đó là:

+ Đẩy mạnh hơn nữa công tác tiếp thị, khai thác tour outbound và nội địa đi. Đồng thời xây dựng các chương trình nội địa đặc thù với giá cả cạnh tranh nhưng phải đảm bảo chất lượng để chào bán cho các đối tác trong nước, các công ty, cơ quan ban ngành trong tỉnh;

+ Xây dựng lại các chương trình tour đi nước ngoài đặc trưng, có lịch khởi hành hàng tháng;

+ Xây dựng các chương trình mới để làm phong phú các dịch vụ nhằm để kéo dài thời gian lưu trú của các đoàn khách;

+ Tập trung các nguồn sau khi trả nợ gốc và lãi cho ngân hàng xong, thì ưu tiên hàng đầu là trang bị thêm màn hình LED tại khách sạn Sài Gòn Ban Mê nhằm thu hút thêm khách đặt tiệc, tiệc cưới và tiệc hội nghị;

+ Tiếp tục ổn định và nâng cao chất lượng các món ăn. Xây dựng bộ thực đơn đa dạng, phong phú để thoả mãn sự lựa chọn của khách hàng. Phải đảm bảo tuyệt đối an toàn vệ sinh thực phẩm trong khâu chế biến hàng ăn;

+ Rà soát lại các chính sách hoa hồng, khuyến mãi và các ưu đãi đối với khách hàng. Đồng thời cho nhân viên sales đi khảo sát thực tế để điều chỉnh lại cho phù hợp với xu thế cạnh tranh hiện nay của các nhà hàng khách sạn trên bàn thành phố Buôn Ma Thuột. Đặc biệt là các trung tâm hội nghị tiệc cưới lớn như Đại Hùng, Victory, Hoàng Lộc 2...

Trên đây là một số mặt đã làm được, những hạn chế còn tồn tại trong năm 2015 và nhiệm vụ công tác năm 2016. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến và sự quan tâm chỉ đạo của Hội đồng quản trị./.

**CÔNG TY CP DU LỊCH ĐẮK LẮK**



**BẢNG ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH DOANH CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC**  
**NĂM 2015**  
(Phụ lục 1)

STT	CHỈ TIÊU	TH NĂM 2014	NĂM 2015		% HT KH 2015 (6) = (5)/(4)*100	TH 2015 SO VỚI TH 2014 (7) = (5)/(3)*100	SO SÁNH				GHI CHÚ
			KH	TH			Tăng, giảm TH với KH 2015		Tăng, giảm TH 2015 với TH 2014		
							Tỷ lệ % (8) = (6) - 100	Số tiền (9) = (5)-(4)	Tỷ lệ % (10) = (7) - 100	Số tiền (11) = (5)-(3)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(7)
<b>I</b>	<b>KS CAO NGUYỄN</b>										
1	Tổng doanh thu	6.684.307.208	7.450.000.000	8.135.029.741	109%	122%	9%	685.029.741	22%	1.450.722.533	
2	LN chưa PB CPQLDN và KHCB	1.694.107.865	1.778.813.258	2.082.137.839	117%	123%	17%	303.324.581	23%	388.029.974	
4	Trừ KHCB	406.531.208	406.531.208	368.141.676	91%	91%	-9%	(38.389.532)	-9%	(38.389.532)	
5	Lợi nhuận chưa PB CPQLDN	1.287.576.657	1.372.282.050	1.713.996.163	125%	133%	25%	341.714.113	33%	426.419.506	
6	Phân bổ chi phí QLDN	529.406.971	728.633.050	667.641.611	92%	126%	-8%	(60.991.439)	26%	138.234.640	
7	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>758.169.686</b>	<b>643.649.000</b>	<b>1.046.354.552</b>	<b>163%</b>	<b>138%</b>	<b>63%</b>	<b>402.705.552</b>	<b>38%</b>	<b>288.184.866</b>	
<b>II</b>	<b>KS THANH CÔNG</b>										
1	Tổng doanh thu	614.511.445	549.273.000	667.454.546	122%	109%	22%	118.181.546	9%	52.943.101	
2	LN chưa PB CPQLDN và KHCB	598.880.445	504.767.666	637.867.260	126%	107%	26%	133.099.594	7%	38.986.815	
4	Trừ KHCB	116.901.036	116.901.036	116.901.000	100%	100%	0%		0%		
5	Lợi nhuận chưa PB CPQLDN	481.979.409	387.866.630	520.966.260	134%	108%	34%	133.099.630	8%	38.986.851	
6	Phân bổ chi phí QLDN	0	0	0	0%	0%	-100%	0	-100%	0	
7	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>481.979.409</b>	<b>387.866.630</b>	<b>520.966.260</b>	<b>134%</b>	<b>108%</b>	<b>34%</b>	<b>133.099.630</b>	<b>8%</b>	<b>38.986.851</b>	
<b>III</b>	<b>DU LỊCH HỒ LẮK</b>										
1	Tổng doanh thu	592.137.050	669.086.000	669.085.960	100%	113%	0%		13%	76.948.910	
2	LN chưa PB CPQLDN và KHCB	535.186.965	606.662.956	650.258.404	107%	122%	7%	43.595.448	22%	115.071.439	
4	Trừ KHCB	578.049.276	578.049.276	525.974.172	91%	91%	-9%	(52.075.104)	-9%	(52.075.104)	
5	Lợi nhuận chưa PB CPQLDN	(42.862.311)	28.613.680	124.284.232	434%	-290%	334%	95.670.552	-390%	167.146.543	
6	Phân bổ chi phí QLDN	-	0	0	-	0%	-100%	0	-100%	0	
7	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>(42.862.311)</b>	<b>28.613.680</b>	<b>124.284.232</b>	<b>434%</b>	<b>-290%</b>	<b>334%</b>	<b>95.670.552</b>	<b>-390%</b>	<b>167.146.543</b>	
<b>IV</b>	<b>NH THĂNG LỢI - CVN</b>										
1	Tổng doanh thu	20.380.519.633	24.100.000.000	21.870.689.095	91%	107%	-9%	(2.229.310.905)	7%	1.490.169.462	
2	LN chưa PB CPQLDN và KHCB	3.805.803.585	3.996.093.764	3.250.841.815	81%	85%	-19%	(745.251.949)	-15%	(554.961.770)	
4	Trừ KHCB	1.276.700.613	1.276.700.613	1.238.761.599	97%	97%	-3%	(37.939.014)	-3%	(37.939.014)	
5	Lợi nhuận chưa PB CPQLDN	2.529.102.972	2.719.393.151	2.012.080.216	74%	80%	-26%	(707.312.935)	-20%	(517.022.756)	
6	Phân bổ chi phí QLDN	1.058.813.940	1.339.393.151	1.335.283.221	100%	126%	0%	(4.109.930)	26%	276.469.281	
7	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1.470.289.032</b>	<b>1.380.000.000</b>	<b>676.796.995</b>	<b>49%</b>	<b>46%</b>	<b>-51%</b>	<b>(703.203.005)</b>	<b>-54%</b>	<b>(793.492.037)</b>	
<b>V</b>	<b>PHÒNG HƯỚNG DẪN DL</b>										
1	Tổng doanh thu	4.380.183.544	4.610.000.000	4.727.468.673	103%	108%	3%	117.468.673	8%	347.285.129	
2	Lợi nhuận chưa PB CPQLDN và KHCB	372.286.861	390.901.204	312.880.019	80%	84%	-20%	(78.021.185)	-16%	(59.406.842)	
4	Trừ KHCB	64.707.564	64.707.564	0	0%	0%	-100%	(64.707.564)	-100%	(64.707.564)	
5	Lợi nhuận chưa PB CPQLDN	307.579.297	326.193.640	312.880.019	96%	102%	-4%	(13.313.621)	2%	5.300.722	
6	Phân bổ chi phí QLDN	176.468.990	149.134.640	222.547.204	149%	126%	49%	73.412.564	26%	46.078.214	
7	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>131.110.307</b>	<b>177.059.000</b>	<b>90.332.815</b>	<b>51%</b>	<b>69%</b>	<b>-49%</b>	<b>(86.726.185)</b>	<b>-31%</b>	<b>(40.777.492)</b>	
<b>VI</b>	<b>KHÁCH SẠN SÀI GÒN - BAN MỀ</b>										
1	Tổng doanh thu	26.541.331.212	30.000.000.000	35.710.735.111	119%	135%	19%	5.710.735.111	35%	9.169.403.899	
a	Doanh thu các dịch vụ	26.519.423.898	30.000.000.000	34.852.227.799	116%	131%	16%	4.852.227.799	31%	8.332.803.901	
b	Doanh thu hoạt động tài chính	8.655.749	0	23.342.895	0%	270%	-100%	23.342.895	170%	14.687.146	
c	Doanh thu khác	13.251.565	0	835.164.417	0%	6302%	-100%	835.164.417	6202%	821.912.852	
2	LN chưa PB CPQL, KHCB và Lãi vay	8.012.833.111	12.006.138.000	13.382.029.570	111%	167%	11%	1.375.891.570	67%	5.369.196.459	
4	Trừ KHCB	7.435.271.785	8.549.333.000	7.671.525.939	90%	103%	-10%	(877.807.061)	3%	236.254.154	
5	Trừ lãi vay	9.117.811.377	9.000.000.000	7.621.766.612	85%	84%	-15%	(1.378.233.388)	-16%	(1.496.044.765)	
6	Lợi nhuận chưa PB CPQLDN	(8.540.250.051)	(5.543.195.000)	(1.911.262.981)	34%	22%	-66%	3.631.932.019	-78%	6.628.987.070	
6	Phân bổ chi phí QLDN	1.796.775.171	2.300.000.000	2.265.935.163	99%	126%	-1%	(34.064.837)	26%	469.159.992	
7	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>(10.337.025.222)</b>	<b>(7.843.195.000)</b>	<b>(4.177.198.144)</b>	<b>53%</b>	<b>40%</b>	<b>-47%</b>	<b>3.665.996.856</b>	<b>-60%</b>	<b>6.159.827.078</b>	
<b>VII</b>	<b>VPCTY (BB BIA SÒN, VCHH, VCDL.....)</b>										
1	Tổng doanh thu	9.842.898.253	10.281.641.000	13.771.017.310	134%	140%	34%	3.489.376.310	40%	3.928.119.057	
a	Doanh thu bán buôn bia, VCHH, VCDL	9.591.790.663	10.281.641.000	11.912.129.044	116%	124%	16%	1.630.488.044	24%	2.320.338.381	
b	DT HĐTC	129.031.625	0	614.240.643	0%	476%	-100%	614.240.643	376%	485.209.018	
c	Doanh thu khác	122.075.965	0	1.244.647.623	0%	1020%	-100%	1.244.647.623	920%	1.122.571.658	
2	Lợi nhuận chưa PB CPQLDN và KHCB	291.713	105.000.150	1.805.796.476	1720%	619032%	1620%	1.700.796.326	618932%	1.805.504.763	
a	Lợi nhuận bán buôn bia, VCHH, VCDL	(155.383.261)	105.000.150	62.904.459	60%	-40%	-40%	(42.095.691)	-140%	218.287.720	
b	Thu nhập HĐTC	129.031.625	0	614.240.643	0%	476%	-100%	614.240.643	376%	485.209.018	
c	Thu nhập khác	26.643.349	0	1.128.651.374	0%	4236%	-100%	1.128.651.374	4136%	1.102.008.025	
3	Trừ KHCB	7.779.150	7.779.150	7.779.132	100%	100%	0%		0%		
4	Lợi nhuận chưa PB CPQLDN	(7.487.437)	97.221.000	1.798.017.344	1849%	-24014%	1749%	1.700.796.344	-24114%	1.805.504.781	
5	Phân bổ chi phí QLDN	-	-	-	0%	0%				0	
6	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>(7.487.437)</b>	<b>97.221.000</b>	<b>1.798.017.344</b>	<b>1849%</b>	<b>-24014%</b>	<b>1749%</b>	<b>1.700.796.344</b>	<b>-24114%</b>	<b>1.805.504.781</b>	
<b>VIII</b>	<b>Tổng cộng doanh thu</b>	<b>69.035.888.345</b>	<b>77.660.000.000</b>	<b>85.551.480.436</b>	<b>110%</b>	<b>124%</b>	<b>10%</b>	<b>7.891.480.436</b>	<b>24%</b>	<b>16.515.592.091</b>	
<b>IX</b>	<b>Tổng LN chưa PB CPQLDN, KHCB và Lãi vay</b>	<b>15.019.390.545</b>	<b>19.388.376.999</b>	<b>22.121.811.383</b>	<b>114%</b>	<b>147%</b>	<b>14%</b>	<b>2.733.434.384</b>	<b>47%</b>	<b>7.102.420.838</b>	
<b>X</b>	<b>Phân bổ chi phí QLDN</b>	<b>3.561.465.072</b>	<b>4.517.160.841</b>	<b>4.491.407.199</b>	<b>99%</b>	<b>126%</b>	<b>-1%</b>	<b>(25.753.642)</b>	<b>26%</b>	<b>929.942.127</b>	Chi phí QLDN tăng so với 2014 là do tiền thuế đất tăng (không được miễn giảm 50% như năm 2014)
<b>XI</b>	<b>Trừ KHCB</b>	<b>9.952.906.663</b>	<b>11.000.001.847</b>	<b>9.929.083.518</b>	<b>90%</b>	<b>100%</b>	<b>-10%</b>	<b>(1.070.918.329)</b>	<b>0%</b>	<b>(23.823.145)</b>	
<b>XII</b>	<b>Trừ lãi vay ngân hàng</b>	<b>9.117.811.377</b>	<b>9.000.000.000</b>	<b>7.621.766.612</b>	<b>85%</b>	<b>84%</b>	<b>-15%</b>	<b>(1.378.233.388)</b>	<b>-16%</b>	<b>(1.496.044.765)</b>	
<b>XIII</b>	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế (Lỗ)</b>	<b>(7.612.792.567)</b>	<b>(5.128.785.689)</b>	<b>79.554.054</b>				<b>5.208.339.743</b>	<b>-100%</b>	<b>7.692.346.621</b>	

**KẾ HOẠCH KINH DOANH CÁC ĐƠN VỊ NĂM 2016**

ĐVT: 1000đ

Phụ lục 2

STT	CHỈ TIÊU	SGÒN - BMÊ	NHTL - CVN	KS CAO NGUYÊN	KS THÀNH CÔNG	DL HỒ LẮK	P. KD HD	BBUÔN HH	CỘNG	DT HĐTC TN KHÁC	TỔNG CỘNG DT VÀ TN KHÁC	GHI CHÚ
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>37.300.000</b>	<b>23.400.000</b>	<b>8.700.000</b>	<b>658.364</b>	<b>696.359</b>	<b>5.050.000</b>	<b>12.746.000</b>	<b>88.550.723</b>	<b>200.000</b>	<b>88.750.723</b>	
	DT hàng hóa CB	2.100.000	1.480.000	480.000	0	0	0	0	4.060.000	0	4.060.000	
	DT bán buôn	0	0	0	0	0	0	12.746.000	12.746.000	0	12.746.000	
	DT dịch vụ DL	0	4.859.000	0	0	0	3.395.000	0	8.254.000	0	8.254.000	
	DT vchuyên DL	0	0	0	0	0	1.618.000	0	1.618.000	0	1.618.000	
	DT phòng ngủ	15.100.000	0	3.780.000	0	0	0	0	18.880.000	0	18.880.000	
	DT hàng ăn, GK	14.950.000	16.640.000	3.410.000	0	0	0	0	35.000.000	0	35.000.000	
	DT phí phục vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
	DT khác (GK,MB...)	5.150.000	421.000	1.030.000	658.364	696.359	37.000	0	7.992.723	200.000	8.192.723	
<b>2</b>	<b>Lãi gộp (chưa trừ KH và Lãi vay)</b>	<b>13.164.446</b>	<b>2.082.156</b>	<b>1.451.839</b>	<b>602.539</b>	<b>690.359</b>	<b>96.656</b>	<b>114.722</b>	<b>18.202.717</b>	<b>200.000</b>	<b>18.402.717</b>	
3	Khấu hao	7.748.910	1.131.949	307.841	116.901	477.394	0	7.779	9.790.774	0	9.790.774	
4	Lãi vay	7.600.000	0	0	0	0	0	0	7.600.000	0	7.600.000	
5	LN trước thuế	(2.184.464)	950.207	1.143.998	485.638	212.965	96.656	106.943	811.943	200.000	1.011.943	
	(6 = 2-3-4)											